

Số: /PA-BCH

Phú Đình, ngày tháng 3 năm 2023

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã Phú Đình

CHƯƠNG I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích:

Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực sung yếu, có nguy cơ cao đến nơi tạm cư an toàn, chắc chắn, nhất là đối với các đối tượng dễ bị tổn thương như: Người già, người khuyết tật, trẻ em, phụ nữ mang thai...

II. Yêu cầu

1. Tất cả các ban ngành, đoàn thể quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) và nguyên tắc “ phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”.

2. Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng; đồng thời chủ động nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền, ban, ngành, đoàn thể của xã trong công tác phòng, tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

CHƯƠNG II CÁC LOẠI THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO CỦA CÁC LOẠI THIÊN TẠI CÓ KHẢ NĂNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỊA BÀN XÃ

I. Các loại thiên tai có khả năng ảnh hưởng đến địa bàn xã

Từ những đặc điểm tình hình thực tế của xã Phú Đình và rút kinh nghiệm từ thực tiễn triển khai công tác PCTT&TKCN của xã trong những năm qua, Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã xác định các loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra tại địa phương như sau:

1. Về áp thấp nhiệt đới, bão: Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã.

2. Lốc, sét, mưa đá: Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã. Riêng đối với tổ, lốc cần chú ý tại 13/13 xóm.

3. Mưa lớn: Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã.

4. Nắng nóng: Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã.

5. Hạn hán: Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã. Đặc biệt chú ý đến các xóm: Phú Ninh, Nạ Tầm, Khâu Đưa Hoàng Hà.

6. Rét hại, sương muối: Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã.

7. Ngập lụt: Lưu ý đến các vị trí có nguy cơ bị ngập úng cao bao gồm: Phú Ninh; Đồng Ban; Đồng Chùng; Nạ tâm; Khuôn Tát; Đèo De;

8. Lũ quét: Đặc biệt chú ý tại xóm, Đồng Chùng; Nạ tâm; Khuôn Tát; Đèo De

9. Sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Lưu ý tại các khu vực: Khuôn tát; Đèo De, Đồng Duyên; Hoàng Hà, Phú Ninh.

10. Cháy rừng: Có thể xảy ra trên địa bàn xã khi điều kiện thời tiết nắng nóng, khô hạn kéo dài. Các khu vực có nguy cơ cao gồm: Khuôn Tát; Đèo De; Đồng Kệ; Nà Mùi; Hoàng Hà;

II. Cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra đối với các loại thiên tai có nguy cơ ảnh hưởng đến địa bàn xã (Cấp độ rủi ro thiên tai được quy định tại Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Về áp thấp nhiệt đới, bão: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 3.

2. Lốc, sét, mưa đá: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

3. Mưa lớn: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 3.

4. Nắng nóng: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

5. Hạn hán: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

6. Rét hại, sương muối: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

7. Ngập lụt: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 3.

8. Lũ quét: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 3.

9. Sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

10. Cháy rừng: Cấp độ II

CHƯƠNG III

CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

I. Đối với lũ, lũ quét, ngập lụt, lốc, sét, mưa đá tại cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2; Bão, ATNĐ, mưa lớn tại cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3.

1. Chỉ đạo:

- Chỉ đạo chung: Chủ tịch UBND xã – Trưởng Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã.

- Chỉ đạo trực tiếp: Phó chủ tịch UBND xã – Phó Trưởng ban Thường trực và các Phó trưởng ban phụ trách (khi được ủy quyền).

2. Chỉ huy

- Cấp xã: Các thành viên Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã căn cứ nhiệm vụ được phân công để chỉ huy địa bàn phụ trách.

- Cấp xóm: Các trưởng xóm.

3. Lực lượng ứng cứu, khắc phục hậu quả: Quân sự, Công an, dân quân, y tế, thanh niên, chữ thập đỏ, các tổ chức, cá nhân tình nguyện và các lực lượng khác.

4. Vật tư phương tiện, thiết bị: Các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác;

II. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét hại: tại cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 1.

1. Chủ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời khi thiên tai xảy ra.

Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp trên hỗ trợ.

2. Lực lượng ứng cứu, khắc phục hậu quả: Công an cấp xã, dân quân tự vệ, y tế, thanh niên, chữ thập đỏ, các tổ chức, cá nhân tình nguyện và các lực lượng khác.

3. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị: Do nhân dân chuẩn bị, của cấp xã và của tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

III. Trường hợp rủi ro do thiên tai cấp độ 3 trở lên hoặc thiên tai có diễn biến phức tạp nguy cơ cao gây hậu quả nghiêm trọng vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện hỗ trợ.

1. Ngoài trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trên địa bàn xã còn phải tuân thủ sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện.

2. Các trưởng xóm thực hiện nhiệm vụ theo quy định, phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

Chương IV

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

I. Đối với bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt.

1. Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã thường xuyên cập nhật kịp thời thông tin, diễn biến, ảnh hưởng của bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt đến các phòng, ban, ngành, các cấp chính quyền địa phương trong xã để chủ động ứng phó với thiên tai.

2. Các xóm chủ động sơ tán người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt các đối tượng dễ bị tổn thương.

3. Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với các công trình an ninh, quốc phòng, nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng và các cơ sở kinh tế; chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất.

4. Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện các biện pháp ngăn chặn người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, suối, các tuyến đường, ngập tràn bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở.

5. Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.

6. Thực hiện hoạt động tìm cứu cứu nạn theo phương châm “ Cứu người trước cứu tài sản sau”, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực xảy ra bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, vùng bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

7. Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt.

8. Huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm, để kịp thời ứng phó với bão, ATNĐ, lũ, lũ quét, ngập lụt.

9. Khôi phục sản xuất, nhanh chóng khắc phục ô nhiễm môi trường, khống chế dịch bệnh tuyệt đối không để dịch bệnh bùng phát, ổn định đời sống nhân dân ngay sau khi bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt xảy ra.

II. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy.

1. Thông báo thường xuyên và liên tục các vị trí bờ sông, suối có nguy cơ sạt lở để người dân biết, chủ động phòng, tránh và di dời; tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn.

3. Các trưởng xóm căn cứ tình hình thực tế khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy tại địa phương.

5. Tổ chức vận động di dời và hỗ trợ nhân dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn; tổ chức tốt lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các vị trí đã xảy ra sạt lở, kiên quyết không để người dân quay lại khu vực sạt lở để di dời tài sản hoặc ở lại căn nhà có nguy cơ tiếp tục sạt lở, bảo vệ tài sản của hộ dân sau khi đã di dời.

III. Đối với lốc, sét, mưa đá.

1. Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên tu sửa, chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng dông, lốc xoáy.

2. Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pano, áp phích; các khu vực nhà không kiên cố và các giàn giáo của công trình đang thi công.

3. Khi mưa lớn kèm theo dông, sét, không nên đứng trú dưới gốc cây, ống khói, khu vực trống, anten truyền hình, gần các vật kim loại, không chạm tay vào các vật ẩm ướt, vật dẫn điện; tắt các thiết bị điện, không sử dụng điện thoại, không dùng dây thép

phơi áo quần buộc vào cột thu lôi, cây cao; bỏ các vật dụng mang bên mình như cuộc xêng, xè beng, cần câu, gậy,...

4. Tổ chức thông tin, tuyên truyền nhân dân những bản tin dự báo, cảnh báo lốc, sét, mưa đá để chủ động phòng, tránh an toàn cho người và các tài sản khác; hạn chế tác hại của lốc, sét, mưa đá đối với các vật dụng, đồ dùng, máy móc.

5. Công tác khắc phục hậu quả:

Sau khi xảy ra thiệt hại của lốc, sét, mưa đá gây ra, các phòng, ban, Các trưởng xóm theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương tổng hợp báo cáo nhanh sự việc về ban chỉ đạo xã, đồng thời vận động nhân dân đồng lòng nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

- Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ cho người và tài sản.
- Chủ động cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do ảnh hưởng của lốc, sét, mưa đá.
- Khẩn trương sửa chữa, gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị gãy đổ và xử lý vệ sinh môi trường.
- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.
- Thống kê đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

IV. Đối với nắng nóng, hạn hán.

1. Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt cho trẻ em và người già khi xuất hiện hoặc có cảnh báo tình trạng nắng nóng (nhiệt độ không khí từ 35⁰C trở lên và độ ẩm không khí xuống dưới 65%) có thể xảy ra. Nên uống bổ sung nước, mặc quần áo rộng, thấm mồ hôi, thoát nhiệt tốt; hạn chế ra ngoài trời trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 16 giờ.

2. Thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm nguồn nước để phòng hiện tượng hạn hán kéo dài.

3. Xây dựng kế hoạch sản xuất hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng cho phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có.

4. Tăng cường công tác nạo vét, gia cố, duy tu sửa chữa hệ thống các công trình thủy lợi để đảm bảo đủ cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt, phòng chống cháy rừng. Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết.

5. Tổ chức vận hành các công trình thủy lợi, các cống lấy nước, trạm bơm nước tưới đảm bảo điều kiện vận hành tốt, cung cấp đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, phòng chống cháy rừng, hạn chế ô nhiễm nguồn nước.

V. Đối với rét hại

1. Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già khi xuất hiện hoặc có cảnh báo tình trạng rét hại (nhiệt độ không khí

trung bình ngày xuống dưới 13⁰C) có thể xảy ra. Tuyệt đối không sưởi ấm bằng than tổ ong.

2. Triển khai các biện pháp phòng, chống đói, rét cho vật nuôi như: Gia cố chuồng trại, dùng bạt dứa, tấm nilon lớn hoặc các loại vật liệu khác để che kín chuồng trại hạn chế gió lùa trực tiếp; không cho vật nuôi ra ngoài, chăn thả tự do, đưa về nơi nuôi nhốt có kiểm soát khi nhiệt độ ngoài trời dưới 13⁰C; chủ động dự trữ thức ăn đảm bảo phòng chống đói, rét cho vật nuôi; dự trữ đầy đủ thức ăn, tăng lượng thức ăn tinh, tinh bột các loại ngũ cốc...

3. Triển khai các biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp như: Chủ động che chắn cây trồng bằng nilon tránh mưa, rét, thực hiện biện pháp phòng chống rét theo hướng dẫn kỹ thuật của cơ quan chuyên môn; thu hoạch sớm các diện tích cây trồng đã đến kỳ thu hoạch; bón bổ sung các loại phân phù hợp để cây khỏe mạnh tăng cường khả năng chống rét.

VI. Phòng cháy chữa cháy rừng: Có phương án riêng cụ thể của Ban Lâm nghiệp

Chương V

LỰC LƯỢNG, VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN TRANG THIẾT BỊ DỰ KIẾN HUY ĐỘNG

I. Lực lượng:

- Lực lượng phòng chống tại chỗ: Là lực lượng của địa phương (thôn, xóm, làng, bản, xã) nơi trực tiếp xảy ra thiên tai.

- Lực lượng cơ động: Các đơn vị Dân quân cơ động của xã, xóm, lực lượng các tổ chức kinh tế, các ban ngành đoàn thể, công an viên của xóm, lực lượng chi viện ứng cứu của huyện.

- Lực lượng khắc phục hậu quả: Lực lượng cứu hộ, cứu nạn do Ban chỉ huy Quân sự xã kết hợp với Công an xã huy động; Lực lượng tại chỗ, người dân khỏe mạnh, đoàn thanh niên, Dân quân.

- Các lực lượng khác: Các lực lượng khác khi Ban chỉ huy xã điều động hoặc được chi viện từ Ban chỉ huy của huyện.

II. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị

1. Phương tiện:

- Trong trường hợp phát sinh các sự cố về thiên tai, tùy theo tính chất mức độ, Ban chỉ huy PCTT và TKCN xã sẽ bố trí phương tiện, thực hiện hợp đồng với các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn về phương tiện, máy móc và huy động thêm phương tiện trong nhân dân hoặc đề nghị huyện chi viện thêm.

- Các chủ đầu tư và đơn vị thi công các dự án trên địa bàn: căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị về phương tiện, lực lượng để thực hiện công tác khắc phục sự cố trong phạm vi dự án hoặc các khu vực lân cận khi có sự huy động của Ban chỉ huy PCTT và TKCN các cấp.

- Ban chỉ đạo xã chuẩn bị đèn báo, biển báo hiệu dự phòng, cấp cho các xóm để chủ động sử dụng khi cần thiết.

Ngoài ra, có thể huy động xe máy, xe đạp, xe cải tiến, xe rùa và các vật dụng khác của hộ dân để phục vụ cho công tác ứng phó khi cần thiết.

2. Vật tư:

Ngoài vật tư hiện có của các xóm. Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã có các loại vật tư sau:

- Phao cứu sinh: 10 cái; áo phao: 04 cái.
- Cuộc, xẻng: 30 cái; Bao tải dứa: 500 cái; xà beng: 02 cái...

Chương VI

TRÁCH NHIỆM PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

I. Các xóm căn cứ Phương án này rà soát, bổ sung Phương án phòng tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn sát với điều kiện thực tế tại địa phương, đồng thời thông tin rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân.

II. Một số nhiệm vụ phòng, tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai yêu cầu các phòng, ban, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện:

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã (bộ phận phụ trách Nông nghiệp và thủy lợi):

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã; tổ chức lực lượng trực ban theo quy định và phối hợp với các xóm, các ban ngành đoàn thể để phối hợp chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

- Phối hợp với các xóm thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, nắng nóng, hạn hán, rét hại, phổ biến, cảnh báo tình hình thời tiết đến từng địa phương; xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân hợp lý; khuyến cáo hướng dẫn người dân chủ động chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi; hướng dẫn các biện pháp phòng chống đói, rét cho vật nuôi, bảo vệ cây trồng cho phù hợp, hiệu quả.

- Thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã để tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời về phòng chống thiên tai. Xây dựng dự thảo các báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan nắm tình hình thời tiết, khí hậu, thủy văn trên địa bàn xã phục vụ việc thông tin cảnh báo kịp thời để chủ động phòng, chống, ứng phó đạt hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra các công trình thủy lợi trên địa bàn xã trước và sau mùa mưa bão để chủ động trong công tác phòng tránh và khắc phục thiệt hại sau thiên tai.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các xóm trấn tổ chức rà soát thống kê thiệt hại khi thiên tai xảy ra trên địa bàn.

- Tham mưu các văn bản chỉ đạo về công tác khắc phục thiên tai trên địa bàn xã.

2. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã:

Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra. Chủ trì phối hợp cùng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã thành lập Đoàn kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại các xóm trọng điểm.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với địa bàn mình được phân công phụ trách, kịp thời báo cáo về BCH - PCTT&TKCN để có hướng xử lý kịp thời.

- Khi có những tình huống do thiên tai xảy ra, phải có thông tin báo cáo kịp thời gửi về Ban chỉ huy PCTT & TKCN xã theo quy định .

3. Ban Chỉ huy Quân sự, Công an xã:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, bảo vệ an ninh trật tự vùng thiên tai, phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống bất thường khi thiên tai xảy. Hỗ trợ các xóm trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (ven đê, ven suối, vùng trũng thấp, sạt lở...). Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN theo sự phân công của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã thống nhất chỉ huy các lực lượng (gồm lực lượng thôn đội trưởng, lực lượng dân quân tự vệ địa phương) trong công tác PCTT và TKCN.

4. Cán bộ địa chính xây dựng – Nông nghiệp và môi trường:

- Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống bão, lũ xảy ra.

- Phối hợp với các xóm kiểm tra bảo đảm giao thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

- Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ... theo lệnh của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Lập dự toán cụ thể, tham mưu cho UBND huyện cách khắc phục, sửa chữa đối với các công trình công cộng trên địa bàn bị ảnh hưởng do thiên tai gây ra như: Các điểm sạt lở, các công trình hạ tầng cơ sở, công trình giao thông, thủy lợi và công trình công cộng khác trên địa bàn xã.

5. Cán bộ Tài chính ngân sách;

- Cân đối nguồn kinh phí đảm bảo phục vụ các hoạt động trong công tác PCTT & TKCN của xã và hỗ trợ các ngành, địa phương khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra.

6. Cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ, của tỉnh và huyện về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, nhà cửa bị đổ... Hướng dẫn xóm giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

- Tham mưu công tác hỗ trợ cho những gia đình bị thiệt hại, hỗ trợ đối với người bị chết, người bị thương do thiên tai gây ra được kịp thời.

7. Các trường học trên địa bàn:

- Chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho giáo viên, học sinh, an toàn trường, lớp học đối với các loại hình thiên tai.

8. trạm y tế xã:

Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, lực lượng y, bác sỹ phòng ngừa dịch bệnh, chỉ đạo hệ thống Y tế thôn bản sơ cứu, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với các tình huống thiên tai có thể xảy ra.

9. Cán bộ Văn hóa- Thông tin và truyền thông xã: Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định, thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai, hiểm họa.

10. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Hội Chữ thập đỏ xã và các tổ chức đoàn thể: Tuyên truyền vận động nhân dân, các hội viên thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đặc biệt là bảo vệ tài nguyên rừng để hạn chế lũ quét, sạt lở đất đá... thực hiện các biện pháp chủ động phòng thiên tai đạt hiệu quả; lập kế hoạch hỗ trợ để ổn định đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng bị thiên tai.

11. Các trưởng xóm trong toàn xã:

- Cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của xã. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn

sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân.

III. Các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn phải chịu sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, chỉ huy của cấp trên, cơ quan nào chủ trì thì cơ quan đó chỉ huy, điều hành, đảm bảo cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra đảm bảo quá trình xử lý sự cố thiên tai được kịp thời, nhanh chóng và an toàn.

IV. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ngành, các cấp trên địa bàn xã tổ chức quán triệt thông tin các nội dung của phương án tới nhân dân, cán bộ, người lao động nhằm triển khai phương án kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu đến mức thấp nhất về người, tài sản khi có thiên tai xảy ra, góp phần ổn định đời sống nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời chủ động triển khai thực hiện phương án sát với tình hình thực tế tại địa phương.

Trên đây là Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã Phú Đình. UBND xã yêu cầu các cấp, các ngành, các bộ phận chuyên môn trên địa bàn xã, các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội của xã nghiêm túc triển khai, thực hiện kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về UBND xã xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- VP BCH PCTT và TKCN huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCH;
- 13 trưởng xóm;
- Lưu: VP.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Trương Văn Vượng

Phụ lục 01

CÁC KHU VỰC, VỊ TRÍ CÓ NGUY CƠ XẢY RA THIÊN TAI

(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của UBND xã Phú Đình)

Số TT	Loại hình thiên tai	Khu vực/vị trí		Số hộ, bị ảnh hưởng	Số người bị ảnh hưởng	Điểm, vị trí khu vực an toàn
		Xóm	xã			
1	Mưa lớn	03 xóm Đồng Kêu, Đồng Trùng, Nà Mùi	Phú Đình	05	20	Nhà Văn hóa các xóm, trường học
		03 Khuôn Tát, Đèo De, Đồng Duyên	Phú Đình	15	60	Nhà Văn hóa, 02 xóm: Đèo De và Đồng Duyên, các điểm cao
		Xóm Phú Ninh, Đồng Ban,	Phú Đình	4	16	Nhà Văn hóa, 02 xóm: Phú Ninh và Đồng Ban

Phụ lục 2

Trang thiết bị bảo đảm ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của UBND Xã Phú Đình)

TT	Trang thiết bị	Đơn vị tính	Nguồn	THỰC LỰC											Ghi chú
				Thời điểm 01/01/ 2022	Tăng trong kỳ		Giảm trong kỳ		Thời điểm 01/01/20 23	Chất lượng					
					Số lượng	Lý do	Số lượng	Lý do		1	2	3	4	5	
1	Xe cứu hộ các loại	Chiếc													
2	Xe chữa cháy	Chiếc													
3	Tàu TKCN	Chiếc													
4	Xuồng các loại	Chiếc													
	<i>Xuồng cao su</i>	Chiếc													
	<i>Xuồng cứu hộ VNS-1500</i>	Bộ													
	<i>Xuồng các loại khác</i>	Chiếc													
5	Nhà bạt các loại														
	<i>Nhà bạt 16,5 m2</i>	Bộ													
	<i>Nhà bạt 24,7 m2</i>	Bộ													
6	Phao các loại														
	<i>Phao áo cứu sinh</i>	Chiếc	DTQG	09	09			09	09						
	<i>Phao tròn cứu sinh</i>	Chiếc	DTQG	10	10			10	10						
	<i>Phao bè</i>	Chiếc	DTQG												
7	Trang thiết bị khác														
	<i>Máy phát điện</i>	Chiếc	ĐP	01				01	01						

	<i>Máy bơm các loại</i>	Chiếc												
	<i>Đèn cảnh báo</i>	Chiếc	DTQG	05				05	05		05			
	<i>Quốc bản</i>	Chiếc	ĐP	30				30		30				
	<i>Xẻng</i>	Chiếc	ĐP	20				20		20				
	<i>Xà Beng</i>	Chiếc	MS	02				02		02				
	<i>Búa</i>	Chiếc	ĐP	02				02		02				
	<i>Bao tải dứa</i>	Chiếc	MS	500				500	500					
	<i>Bạt dứa</i>	m2	MS	400				400		400				
	<i>Biển cảnh báo</i>	Cái	DTQG	05				05	05	05				
	<i>Cửa cầm tay</i>	Cái	DTQG	01				01			01			
	<i>Vải bạt</i>	m2	DTQG											
	<i>Loa phát thanh</i>	Cái	ĐP	13				13	13		13			
	<i>Loa cầm tay</i>	Cái	DTQG	01				01			01			
	<i>Dây thùng</i>	kg	DTQG	10				10						

